

# Bản tin Kinh tế

ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI BRUNEI DARUSSALAM

| THÁNG 11 NĂM 2025



**ĐSQ VIỆT NAM**  
TẠI BRUNEI DARUSSALAM

# ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI BRUNEI DARUSSALAM

**Địa chỉ:** No. 9 Simpang 148-3, Telanai, Bandar Seri Begawan, Brunei Darussalam

**Số điện thoại:** (673) 2651580

**Email:** vnemb.brunei@mofa.gov.vn

## Bản tin Kinh tế



## NỘI DUNG

### KINH TẾ KHU VỰC

- ❖ Malaysia đặt mục tiêu tăng cường mức độ phức tạp của nền kinh tế trong giai đoạn phát triển mới.
- ❖ Trung Quốc đẩy mạnh quốc tế hóa đồng NDT và phản ứng chính sách của các nước Đông Nam Á.
- ❖ Xu hướng thị trường công nghệ khu vực.
- ❖ Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng cao năm 2026.

### TIÊU ĐIỂM

- ❖ Các xu hướng công nghệ chủ chốt năm 2026 và hàm ý chính sách

### QUAN HỆ KINH TẾ VIỆT NAM - KHU VỰC

- ❖ Việt Nam – Brunei thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực ưu tiên
- ❖ Tình hình thương mại Việt Nam – ASEAN năm 2025

### THỊ TRƯỜNG HALAL

- ❖ Triển vọng xuất khẩu sản phẩm Halal Việt Nam sang châu Âu
- ❖ Xu hướng ngành mỹ phẩm Halal toàn cầu

### CƠ HỘI GIAO THƯƠNG

- ❖ Tiềm năng hợp tác thủy sản tại thị trường Brunei
- ❖ Thông tin sự kiện Halal quốc tế

## PHẦN 1: KINH TẾ KHU VỰC

### MALAYSIA TĂNG CƯỜNG MỨC ĐỘ PHỨC TẠP CỦA NỀN KINH TẾ TRONG GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI

**T**rong bối cảnh chủ trương đa dạng hóa kinh tế ngày càng được nhiều quốc gia theo đuổi, Malaysia đã xác định ưu tiên tăng cường mức độ phức tạp của nền kinh tế (economic complexity) trong trung và dài hạn.

Kế hoạch Công nghiệp Mới 2030 của Malaysia (NIMP 2030) đặt mục tiêu nâng cao độ phức tạp kinh tế bằng cách chuyển đổi cơ cấu sản xuất sang các sản phẩm công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn hơn và đổi mới sáng tạo. Trong đó, NIMP 2030 hướng tới phát triển ngành hàm lượng công nghệ cao như điện tử tiên tiến, dược phẩm, hàng không vũ trụ, xe điện và các vật liệu tiên tiến nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh kinh tế.

Một biện pháp quan trọng thúc đẩy mức độ phức tạp kinh tế gắn với chu trình Nghiên cứu, Phát triển, Thương mại hóa và Đổi mới (RDCI) nhằm thúc đẩy sản phẩm mới, tạo việc làm chất lượng cao và mở rộng xuất khẩu. Song song đó, Malaysia đẩy mạnh số hóa và tự động hóa trong sản xuất, với mục tiêu chuyển đổi 3.000 nhà máy thành nhà máy thông minh trước năm 2030.

Chính phủ Malaysia cũng tăng cường đầu tư vào nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao kỹ năng lao động, phát triển hạ tầng công nghệ số và thu hút đầu tư có chọn lọc để nâng cao mức độ phức tạp kinh tế. Các biện pháp khuyến khích bao gồm hỗ trợ tài chính, ưu đãi thuế, cải cách quản trị để tạo môi trường thuận lợi cho đổi mới sáng tạo và phát triển các ngành kinh tế có giá trị gia tăng cao.

Ngoài ra, NIMP 2030 cũng nhấn mạnh các cam kết về phát triển bền vững, hướng tới mục tiêu Netzero vào năm 2050, đồng thời chú trọng sự bao trùm kinh tế với sự tham gia của các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs) trong chuỗi giá trị.

Về tổng thể, chủ trương và biện pháp của Malaysia nhằm tạo nền tảng cho một nền kinh tế đổi mới sáng tạo, công nghệ cao và có độ phức tạp lớn hơn, qua đó nâng cao vị thế quốc gia trong bảng xếp hạng các nền kinh tế phức tạp trên thế giới.



## PHẦN 1: KINH TẾ KHU VỰC

### MALAYSIA TĂNG CƯỜNG MỨC ĐỘ PHỨC TẠP CỦA NỀN KINH TẾ TRONG GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI

Theo Tổ chức Observatory of Economic Complexity, năm 2023 Malaysia được xếp hạng 27 trên thế giới về mức độ phức tạp nền kinh tế theo tiêu chí thương mại và hạng 72 theo tiêu chí nghiên cứu khoa học. Tại ông Nam Á, Singapore được xếp hạng cao nhất trên cả hai tiêu chí, tiếp theo là Thái Lan, Philippines, Malaysia và Indonesia. Việt Nam xếp hạng 60 theo tiêu chí thương mại và 108 theo tiêu chí nghiên cứu khoa học.

STT	Quốc gia	Xếp hạng mức độ phức tạp kinh tế theo tiêu chí thương mại	Xếp hạng mức độ phức tạp kinh tế theo tiêu chí nghiên cứu khoa học
1	Singapore	6	36
2	Thái Lan	29	62
3	Malaysia	27	72
4	Philippines	40	50
5	Indonesia	65	41
6	Việt Nam	60	108

***Xếp hạng mức độ phức tạp kinh tế của các nước Đông Nam Á so với các nền kinh tế trên toàn cầu***



## PHẦN 1: KINH TẾ KHU VỰC

### TIẾN TRÌNH QUỐC TẾ HÓA ĐỒNG NHÂN DÂN TỆ VÀ PHẢN ỨNG CỦA CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á

**H**ội nghị Trung ương 4 Đảng cộng sản Trung Quốc (tháng 10/2025) đã thông qua nhiều quyết sách quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 – 2030, giai đoạn bản lề đối với mục tiêu cơ bản thực hiện hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa vào năm 2035.

Một điểm mới trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Trung Quốc đến năm 2030 là *thúc đẩy tiến trình quốc tế hóa đồng NDT*, chuyển đổi từ tư duy “thận trọng và ổn định” trong quốc tế hóa đồng NDT trước đây. Ngân hàng Trung ương Trung Quốc ngày 30/10 đã công bố báo cáo thường niên, bao gồm các biện pháp quốc tế hóa đồng NDT như mở rộng tín dụng đồng NDT, phát hành trái phiếu định giá bằng NDT (panda bonds và dimsum ponds) và tín dụng thương mại NDT nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các tổ chức và doanh nghiệp nước ngoài tiếp cận đồng NDT.

Theo tổ chức thanh toán Swift, NDT là đồng tiền được sử dụng nhiều thứ hai trên thế giới cho các hoạt động tín dụng thương mại, chiếm tỷ trọng 7,3% toàn cầu vào tháng 9/2025. Chênh lệch lãi suất và lợi tức trái phiếu giữa Trung Quốc và Mỹ có thể làm tăng thêm sức hút của trái phiếu đồng NDT với các nhà đầu tư nước ngoài. Năm 2024, lượng trái phiếu đồng NDT được các tổ chức nước ngoài mua vào đạt giá trị 197 tỷ USD.

Trung Quốc hiện là đối tác kinh tế - thương mại hàng đầu của nhiều quốc gia Đông Nam Á. Trước động thái thúc đẩy quốc tế hóa đồng NDT của Trung Quốc, **Indonesia** trong tháng 10/2025 đã phát hành lượng NDT trị giá 6 tỷ USD, đồng thời có kế hoạch phát hành lô “trái phiếu panda” (trái phiếu NDT do tổ chức nước ngoài phát hành tại Trung Quốc) đầu năm 2026.

**Singapore** với vị thế trung tâm tài chính khu vực là một trong những quốc gia đi đầu tận dụng cơ hội từ tiến trình quốc tế hóa đồng NDT. Tháng 3/2019, Ngân hàng UOB đã phát hành trái phiếu panda trị giá 2 tỷ NDT với bên mua bao gồm các nhà đầu tư Trung Quốc (38%) và nước ngoài (62%). Tháng 10/2024, UOB triển khai đợt phát hành trái phiếu panda lần 2, trị giá 5 tỷ NDT và là lô trái phiếu NDT có giá trị cao nhất do tổ chức nước ngoài phát hành.



## PHẦN 1: KINH TẾ KHU VỰC

### TIẾN TRÌNH QUỐC TẾ HÓA ĐỒNG NHÂN DÂN TỆ VÀ PHẢN ỨNG CỦA CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á

**Malaysia** đã thiết lập cơ chế hợp tác thanh toán đồng NDT với Trung Quốc. Tháng 10/2024, China EXIM Bank và EXIM Bank Malaysia đã ký thỏa thuận hợp tác về hỗ trợ thanh toán, theo đó China EXIM Bank sẽ hỗ trợ EXIM Bank Malaysia cung cấp tín dụng cho các doanh nghiệp Malaysia hoạt động thương mại và kinh doanh tại Trung Quốc. Cơ chế hợp tác tín dụng này nhằm khuyến khích các doanh nghiệp Malaysia tiếp cận các sản phẩm máy móc và điện tử, thiết bị, công nghệ, dịch vụ và năng lượng của Trung Quốc, cũng như các dự án xây dựng giữa doanh nghiệp hai bên. Theo số liệu thống kê của trang tin *freightamigo.com*, giao dịch đồng NDT giữa Malaysia và Trung Quốc đạt 100,8 tỷ USD trong quý 1/2025, tăng 32,7% so với cùng kỳ năm 2024.

**Thái Lan** gần đây đã gia hạn thỏa thuận hoán đổi tiền tệ với Trung Quốc. Tháng 8/2025, Ngân hàng Trung ương Thái Lan và Trung Quốc ký thỏa thuận gia hạn trị giá 70 tỷ NDT, thời hạn 5 năm và có thể được gia hạn. Theo quan chức hai bên, việc gia hạn thỏa thuận hoán đổi tiền tệ giúp tăng cường hợp tác tài chính – tiền tệ song phương và đóng góp vào sự ổn định của các thị trường tài chính. Trung Quốc hiện là quốc gia đầu tư lớn nhất, đối tác thương mại hàng đầu của Thái Lan trong hơn một thập kỷ qua.

Theo nhận định của các chuyên gia kinh tế, mức độ sẵn sàng chấp nhận các giao dịch bằng đồng NDT cao nhất thuộc về các quốc gia tham gia sáng kiến Vành đai và Con đường, bao gồm Thái Lan, Malaysia, Pakistan và một số quốc gia Trung Á. Lãi suất vay bằng đồng NDT được duy trì ở mức 3% với thời hạn 1 năm và 3,5% với thời hạn 5 năm, so với mức lãi suất cho vay bằng USD là 4%.

Ngân hàng Standard Chartered nhận định Chính phủ Trung Quốc sẽ tiếp tục thúc đẩy các giao dịch đồng NDT với các quốc gia thành viên Vành đai và Con đường cũng như trong thương mại hàng hóa. Báo cáo ngày 6/11/2025 của Standard Chartered dự đoán Trung Quốc sẽ tiếp tục nới lỏng các hạn chế tài khoản vốn, dỡ bỏ hầu hết các hạn chế về cho vay xuyên biên giới, đầu tư trực tiếp ra nước ngoài và đầu tư gián tiếp nhằm đẩy nhanh tiến trình quốc tế hóa đồng NDT.

## PHẦN 1: KINH TẾ KHU VỰC

### XU HƯỚNG KINH TẾ - CÔNG NGHỆ KHU VỰC

### KINH TẾ SỐ ASEAN TĂNG TỐC NHỜ TẬN DỤNG LÀN SÓNG AI

**N**ền kinh tế số Đông Nam Á được dự báo đạt giá trị hơn 300 tỷ USD cuối năm 2025 theo báo cáo thường niên của Bain & Company, Temasek và Google. Trong 6 tháng đầu năm 2025, giá trị kinh tế số khu vực đạt 299 tỷ USD, vượt xa mức dự báo 200 tỷ USD trước đó.

Sự nổi lên của trí tuệ nhân tạo (AI) là yếu tố chuyển đổi quan trọng nhất đối với tiến trình số hóa tại Đông Nam Á. Singapore đóng vai trò trung tâm AI, trụ sở của 495 trong số 680 công ty khởi nghiệp AI toàn khu vực. Các công ty khởi nghiệp AI đã thu hút hơn 2,3 tỷ USD đầu tư, chiếm hơn 30% tổng nguồn vốn vào lĩnh vực công nghệ số năm 2024. Nguồn vốn tư nhân đã tăng 15% trong 12 tháng qua, với các nhà đầu tư ngày càng tập trung vào chất lượng tăng trưởng và các thương vụ giai đoạn cuối.

Các lĩnh vực chính của kinh tế số khu vực đều tăng trưởng hai chữ số. Thương mại điện tử đang củng cố thị trường nhờ các nền tảng lớn, trong khi thương mại video đã trở thành xu hướng chính nhờ sự kết hợp giữa nội dung và mua sắm. Dịch vụ giao đồ ăn tăng trưởng 14% so với cùng kỳ, đánh dấu bước chuyển quan trọng trong thói quen tiêu dùng. Ngành vận tải tăng 16%, với doanh số xe tự lái được dự báo sẽ tăng mạnh những năm tới.

Bên cạnh những đánh giá tích cực, báo cáo của các tổ chức nghiên cứu cũng cảnh báo rủi ro đối với kinh tế số Đông Nam Á từ căng thẳng địa chính trị và tình trạng gia tăng tội phạm mạng, theo đó nhấn mạnh tầm quan trọng của việc củng cố lòng tin và quản trị doanh nghiệp.



## PHẦN 1: KINH TẾ KHU VỰC

### ĐÁNH GIÁ QUỐC TẾ VỀ VIỆT NAM

## VIỆT NAM HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG GDP 10% NĂM 2026 BẤT CHẤP ÁP LỰC TỪ MÔI TRƯỜNG KINH TẾ BÊN NGOÀI

### Việt Nam hướng tới mục tiêu tăng trưởng GDP 10% năm 2026 bất chấp áp lực từ môi trường kinh tế bên ngoài

Theo nhận định của Reuters, the Economist và nhiều hãng tin khu vực và quốc tế, Việt Nam đang hướng tới mục tiêu tăng trưởng hai con số năm 2026, năm khởi đầu của giai đoạn 2026 - 2030.

Hãng tin Reuters trích dẫn phát biểu của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại kỳ họp Quốc hội, nhấn mạnh Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế ít nhất 10% năm 2026 trong bối cảnh kinh tế Việt Nam thể hiện năng lực chống chịu trước những biến động của môi trường kinh tế bên ngoài.

Trong 9 tháng đầu năm 2025, GDP của Việt Nam tăng 7,85%, cao hơn mức dự báo 6,6% của WB và 6,5% của IMF cho cả năm 2025. Kim ngạch thương mại có thể vượt mức 900 tỷ USD năm 2025, bất chấp mức thuế quan đối ứng 20% có thể tác động tới hoạt động xuất khẩu vào thị trường Mỹ, nhất là các sản phẩm gia dầy và dệt may. Việt Nam cũng đang thúc đẩy đàm phán, ký kết các hiệp định thương mại với các đối tác tại Trung Đông, Mỹ la ting và châu Phi nhằm đa dạng hóa thị trường xuất khẩu.

Tạp chí *the Economist* đánh giá Việt Nam đang áp dụng các biện pháp cải cách mạnh mẽ trong nước nhằm thúc đẩy tăng trưởng. Trong năm 2025, Việt Nam đã triển khai các biện pháp cải cách nhanh chóng và quyết liệt, bao gồm sát nhập và giảm số lượng các cơ quan Chính phủ, tinh giản bộ máy hành chính, sát nhập các tỉnh và thành phố, và đẩy

nhANH tiến độ phê duyệt dự án giúp giải ngân vốn đầu tư cho cơ sở hạ tầng tăng 40%. Các biện pháp này có thể giúp Việt Nam tiến gần tới mục tiêu tăng trưởng GDP 8,2% năm 2025.

Hướng tới năm 2026, the Economist nhận định triển vọng tăng trưởng cao của Việt Nam sẽ chịu tác động bởi hai nhân tố. Thứ nhất là mức độ tác động của thuế quan đối ứng và các biện pháp giải quyết tình trạng trung chuyển hàng hóa từ phía Mỹ đối với hoạt động xuất khẩu. Thứ hai, kết quả triển khai các biện pháp cải cách và tự do hóa các hoạt động kinh tế.

Trên cơ sở kết quả tăng trưởng của Việt Nam trong 3 quý đầu năm, Ngân hàng UOB (Singapore) gần đây nâng mức dự báo tăng trưởng năm 2025 của Việt Nam từ 7,5% lên 7,7%, cao nhất tại Đông Nam Á. UOB nhận định triển vọng tăng trưởng của Việt Nam khá tích cực, tuy nhiên với mức tăng trưởng nền khá cao trong quý 4/2024, tăng trưởng quý 4/2025 của Việt Nam có thể đạt 7,2%, giảm so với mức 8,23% của quý 3, nhất là trong bối cảnh kinh tế và thương mại toàn cầu tiếp tục biến động.





## CÁC XU HƯỚNG CÔNG NGHỆ NĂM 2026 VÀ HÀM Ý CHÍNH SÁCH

Năm 2026 được dự báo là thời điểm bản lề của đổi mới công nghệ khi trí tuệ nhân tạo (AI), siêu điện toán, công nghệ lượng tử, hội tụ liên ngành và bảo mật dữ liệu bước vào giai đoạn tăng tốc phát triển. Bối cảnh mới của công nghệ toàn cầu tạo ra nhiều cơ hội cho các nền kinh tế, bên cạnh đó đặt ra những vấn đề và thách thức đòi hỏi giải pháp ở cấp độ quốc gia, quốc tế và doanh nghiệp.



**Về xu hướng phát triển AI**, ngày càng nhiều quốc gia xác định AI là trụ cột trong các chiến lược và chính sách tăng trưởng, khoa học công nghệ và an ninh quốc gia. Các nền kinh tế hàng đầu như Mỹ và Trung Quốc đều xác định AI là công nghệ trụ cột, trong khi nhiều nền kinh tế đang nổi, đang phát triển cũng đang tăng tốc nghiên cứu và ứng dụng AI.

Theo cơ quan tư vấn Berenberg (Đức), AI đang bước vào giai đoạn phát triển mới, tập trung vào đầu tư cho hạ tầng và gia tăng các ứng dụng AI. Trong giai đoạn 2023 – 2024, AI chủ yếu được áp dụng cho các chatbots và các ứng dụng có mức độ tinh vi hạn chế. Từ năm 2025 và bước sang năm 2026, các ứng dụng AI đã và sẽ tiếp tục đạt được những bước tiến nhảy vọt về mức độ tinh vi và quy mô, dẫn đến nhu cầu lớn hơn đối với các siêu máy tính và đầu tư vào lĩnh vực chip – bán dẫn.

Về dự báo năm 2026, theo báo cáo của Gartner, các nền tảng phát triển gốc AI (AI-native development platforms) sẽ trở thành công cụ chủ đạo xây dựng phần mềm, nhờ khả năng phát triển các ứng dụng nhanh hơn thông qua Generative AI và hệ thống kiểm soát quản trị được tích hợp. Các nền tảng siêu máy tính AI đang nổi lên như trụ cột hạ tầng quan trọng, khi nhiều doanh nghiệp bắt đầu kết hợp CPU, GPU, ASIC AI hoặc kiến trúc neuromorphic để xử lý khối lượng công việc nặng như mô phỏng, phân tích và huấn luyện mô hình.

# TIÊU ĐIỂM

Cùng với sự mở rộng của AI, **bảo mật** trở thành yếu tố quyết định khi dữ liệu ngày càng được xử lý trong môi trường không thuộc quyền kiểm soát trực tiếp của doanh nghiệp. Gartner nhấn mạnh vai trò của các biện pháp bảo mật tính toán (confidential computing) trong việc bảo vệ dữ liệu thông qua các môi trường thực thi đáng tin cậy. Trong bối cảnh AI được áp dụng rộng rãi, các hệ thống đa tác tử (multiagent) cũng là xu hướng nổi bật khi những tác tử AI chuyên biệt có thể tương tác và hợp tác để tự động hóa các quy trình phức tạp. Bên cạnh đó, việc phát triển các mô hình ngôn ngữ chuyên ngành (Domain-Specific Language Models – DSLMs) đang tăng tốc mạnh, bao gồm các mô hình được tinh chỉnh bằng dữ liệu chuyên sâu giúp các lĩnh vực như y tế, tài chính hay pháp lý đạt độ chính xác, tuân thủ và khả năng giải thích cao hơn. Gartner dự báo đến năm 2028, hơn một nửa mô hình GenAI trong doanh nghiệp sẽ mang tính chuyên ngành.

Xu hướng AI cũng đang vượt ra ngoài không gian số để bước vào thế giới vật lý thông qua các hệ thống Physical AI như robot, drone hay cảm biến thông minh có khả năng ra quyết định theo thời gian thực. Bảo mật chủ động (preemptive cybersecurity) nổi lên như cách tiếp cận mới, khi AI được sử dụng để dự đoán và ngăn chặn rủi ro trước khi xảy ra. Khi chuỗi cung ứng công nghệ và mô hình AI trở nên phức tạp hơn, digital provenance - khả năng xác minh nguồn gốc và tính trung thực của dữ liệu hoặc phần mềm - trở thành trụ cột để bảo đảm tính minh bạch. Với tốc độ triển khai AI nhanh chóng, Gartner dự đoán các nền tảng bảo mật AI toàn diện (AI security platforms) sẽ được doanh nghiệp sử dụng rộng rãi để giám sát mô hình, bảo vệ khỏi tấn công như prompt injection hay rò rỉ dữ liệu. Trong bối cảnh địa chính trị biến động, khái niệm geopolitization - đưa dữ liệu và ứng dụng về hạ tầng đám mây “chủ quyền” trong nước - cũng được đề cập như cách thức để doanh nghiệp và Chính phủ giảm phụ thuộc vào các nhà cung cấp toàn cầu và tăng tính tự chủ dữ liệu.

**Về công nghệ lượng tử**, Hội nghị Trung ương 4 Đảng cộng sản Trung Quốc (10/2025) xác định công nghệ lượng tử là một trong những ngành then chốt thúc đẩy phát triển kinh tế giai đoạn 2026 – 2030. Chính quyền Mỹ xác định công nghệ lượng tử là lĩnh vực ưu tiên đối với tăng trưởng kinh tế và quốc phòng. Năm 2026 được dự báo sẽ chứng kiến công nghệ lượng tử bước từ giai đoạn nghiên cứu sang ứng dụng thực tiễn trên nhiều ngành và lĩnh vực, nổi lên các xu hướng:

*Chuyển từ giai đoạn nghiên cứu sang ứng dụng*, theo đó công nghệ lượng tử không còn là công nghệ tiềm năng mà sẽ giúp cung cấp các sản phẩm và ứng dụng thực tế trên nhiều lĩnh vực, từ tài chính tới quản lý chuỗi cung ứng và các ngành nghề khoa học và xã hội.



# TIÊU ĐIỂM

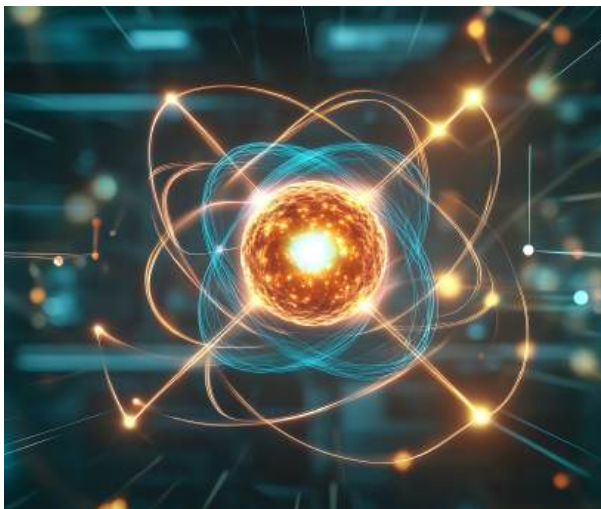
Các tiến bộ về phần cứng và phần mềm, với những bước tiến quan trọng về phát triển các hệ thống xử lý mạnh mẽ hơn. Các công nghệ phần mềm và sửa lỗi sẽ đạt tiến bộ, giúp tăng độ chính xác và hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ lượng tử.

Phát triển các giải pháp chuyên ngành, giúp các doanh nghiệp tăng cường ứng dụng công nghệ lượng tử trong nhiều công đoạn sản xuất và kinh doanh và giúp nâng cao hiệu quả hoạt động.

Phát triển hệ sinh thái lượng tử bao gồm các cấu phần hạ tầng phần cứng, phần mềm, dịch vụ đám mây và các ứng dụng chuyên ngành.

Sự nổi lên của cảm biến lượng tử, bên cạnh máy tính lượng tử, cảm biến lượng tử sẽ có bước phát triển mới, giúp thúc đẩy sự gia tăng các ứng dụng về định vị, tìm kiếm, y tế và nhiều ngành khoa học vật liệu.

Tăng cường ứng dụng công nghệ lượng tử trong công nghiệp quốc phòng – an ninh tại các nền kinh tế lớn, cũng như nhiều quốc gia và khu vực.



**Về hội tụ công nghệ**, báo cáo “*OECD Science, Technology and Innovation Outlook 2025*” nhấn mạnh sự trỗi dậy của hội tụ công nghệ (technology convergence). OECD nhận định các lĩnh vực như sinh học tổng hợp, công nghệ thần kinh, công nghệ lượng tử và quan sát trái đất từ không gian đang hội tụ mạnh mẽ, tạo ra những ứng dụng không thể tạo ra từ các ngành đơn lẻ. Hội tụ được xem không chỉ là sự hợp nhất công nghệ mà còn là quá trình kết nối liên ngành, liên lĩnh vực và liên cộng đồng.

OECD khuyến nghị các quốc gia và doanh nghiệp xây dựng các “không gian hội tụ” - bao gồm hạ tầng số, cơ sở vật lý và nền tảng hợp tác - nhằm tạo điều kiện cho chuyên gia từ nhiều lĩnh vực cùng đổi mới. Trong sinh học tổng hợp, AI được ứng dụng để thiết kế protein, mô phỏng và tự động hóa quá trình. Trong công nghệ y tế, sự kết hợp giữa AI, BCI và công nghệ nhập vai mở ra các phương pháp mới về trị liệu tâm lý và thần kinh. Công nghệ lượng tử, khi kết hợp với AI, có thể nâng cao hiệu quả cảm biến và năng lực tính toán. Trong khi đó, các hệ thống quan sát trái đất tích hợp AI và điện toán biên giúp phân tích nhanh dữ liệu về môi trường và khí hậu.

## Một số hàm ý chính sách

Giai đoạn mới của công nghệ toàn cầu, nhất là sự phát triển bùng nổ của AI, công nghệ lượng tử và các xu hướng mới như hội tụ công nghệ được đánh giá sẽ tiếp tục tác động sâu rộng tới mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội toàn cầu. Ngày càng nhiều quốc gia xây dựng và triển khai các chiến lược và chính sách nhằm tận dụng công nghệ cho phát triển, bảo đảm an ninh quốc gia và tăng cường năng lực cạnh tranh.

Từ những dự báo về xu hướng công nghệ năm 2026, các cơ quan nghiên cứu và chuyên gia đưa ra một số khuyến nghị nhằm tận dụng cơ hội từ sự phát triển các công nghệ mũi nhọn. Các chuyên gia OpenAI cho rằng đầu tư hạ tầng AI - đặc biệt là trung tâm dữ liệu và năng lượng - cần được coi là một phần của chính sách công nghiệp hóa trong kỷ nguyên công nghệ. Theo đó, các chuyên gia nhấn mạnh yêu cầu mở rộng năng lực năng lượng quy mô lớn, thậm chí đề xuất mục tiêu xây dựng 100 GW năng lượng mới mỗi năm để đáp ứng nhu cầu vận hành AI. OpenAI cũng kêu gọi hợp tác công tư nhằm tháo gỡ rào cản quy định, thúc đẩy triển khai AI quy mô quốc gia và mở rộng công suất tính toán. Đồng thời, các nguyên tắc công bằng, trách nhiệm xã hội và tiếp cận bình đẳng các dịch vụ cần được bảo đảm khi công nghệ hội tụ và AI vật lý tham gia sâu hơn vào y tế, giáo dục và đời sống.

OECD khuyến nghị các Chính phủ đầu tư nghiên cứu liên ngành và xây dựng các không gian hội tụ để tạo nền tảng đổi mới trong bối cảnh công nghệ hội tụ được thúc đẩy. Các công cụ quản trị dự báo như

foresight, horizon scanning và technology assessment cần được áp dụng để điều chỉnh chính sách theo kịp tốc độ thay đổi. OECD cũng lưu ý cần thiết lập ranh giới đạo đức, quy định xã hội và quy chuẩn pháp lý cho các lĩnh vực nhạy cảm như neuro-AI hay sinh học tổng hợp, nhằm tránh tạo ra bất bình đẳng mới hoặc tạo ra các vấn đề liên quan đến dữ liệu cá nhân.

Về quản lý dữ liệu, các Chính phủ cần xây dựng khung pháp lý bảo vệ dữ liệu chuyên ngành cho các mô hình DSLM, đồng thời khuyến khích áp dụng nền tảng an ninh AI nhằm giảm thiểu rủi ro khi các mô hình ngày càng phức tạp. Các chính sách bảo vệ chủ quyền dữ liệu trong nước cũng cần được cân nhắc nhằm bảo vệ hạ tầng thông tin chiến lược.



## Một số hàm ý chính sách

Về khía cạnh ổn định kinh tế, Báo cáo “*Strategic Outlook for the 2026 Economy*” khuyến nghị các quốc gia cân bằng giữa việc thúc đẩy đổi mới công nghệ và duy trì ổn định kinh tế vĩ mô. Báo cáo nhấn mạnh các biện pháp như hỗ trợ R&D, ưu đãi thuế hay thúc đẩy đầu tư mạo hiểm vào công nghệ nổi lên để tận dụng xu hướng AI và hội tụ công nghệ như động lực tăng trưởng mới.

Từ góc độ doanh nghiệp, việc tận dụng các ứng dụng công nghệ vào chiến lược và hoạt động kinh doanh đang được đẩy mạnh trên toàn cầu. Bên cạnh đó, nghiên cứu gần đây của McKinsey cho thấy một số lượng lớn các doanh nghiệp vừa và nhỏ chưa ứng dụng sâu AI trong hoạt động. Cụ thể tại Mỹ, khoảng 50% các công ty có doanh số từ 5 tỷ USD trở lên đã ứng dụng sâu AI, so với tỷ lệ 29% các doanh nghiệp có doanh số nhỏ hơn 100 triệu USD. Tỷ lệ ứng dụng AI được nhận định còn thấp hơn tại các nước đang phát triển.

Nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tăng cường ứng dụng AI và đổi mới công nghệ, các biện pháp hỗ trợ và tạo động lực từ phía các Chính phủ có ý nghĩa quan trọng, nhất là trong việc tạo lập khung thể chế - pháp lý về công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và các biện pháp hỗ trợ cụ thể về nguồn vốn, tiếp cận công nghệ, đào tạo... Mặt khác, sự chủ động và sáng tạo của các doanh nghiệp trong việc nắm bắt và ứng dụng phù hợp các công nghệ sẽ đóng vai trò quyết định đối với triển vọng kinh doanh trong kỷ nguyên số.

Trong quá trình ứng dụng công nghệ, các doanh nghiệp, nhà đầu tư cần theo sát xu hướng công nghệ đang thay đổi nhanh chóng và liên tục xuất hiện các ứng dụng mới. Một sản phẩm công nghệ hoặc AI mới có thể lỗi thời chỉ sau vài tháng. Vì vậy, việc cập nhật thông tin về nghiên cứu, sản phẩm, xu hướng thị trường và chính sách pháp lý liên quan là cần thiết để tránh tâm lý FOMO đầu tư thiếu hiệu quả.



## PHẦN 2: QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT NAM – KHU VỰC

### VIỆT NAM – BRUNEI THÚC ĐẨY CÁC LĨNH VỰC HỢP TÁC ƯU TIÊN

**N**gày 31/10, nhân dịp dự Tuần lễ cấp cao Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á-Thái Bình Dương (APEC) 2025 tại Gyeongju, Hàn Quốc, Chủ tịch nước Lương Cường đã có cuộc gặp cấp cao với Quốc vương Brunei Darussalam Haji Hassanal Bolkiah.

Tại cuộc gặp, hai nhà lãnh đạo bày tỏ vui mừng, đánh giá cao sự phát triển hiệu quả của quan hệ Đối tác toàn diện Việt Nam – Brunei; nhất trí phối hợp chặt chẽ để đưa quan hệ hai nước ngày càng phát triển sâu rộng, mang lại lợi ích cho nhân dân hai nước, đóng góp vào hòa bình, ổn định, hợp tác trong khu vực và trên thế giới.

Chủ tịch nước Lương Cường hoan nghênh Quốc vương Hassanal Bolkiah sẽ thăm Việt Nam trong năm 2025, nhất trí tiếp tục thúc đẩy tiếp xúc, trao đổi đoàn cấp cao và các cấp; duy trì triển khai các cơ chế hợp tác song phương; tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình Hành động triển khai quan hệ Đối tác toàn diện Việt Nam - Brunei giai đoạn 2023-2027; tăng cường hợp tác trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là 4 lĩnh vực ưu tiên gồm dầu khí, hóa chất, chế biến thực phẩm Halal, du lịch và giao lưu nhân dân.



Khẳng định tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp Brunei mở rộng đầu tư kinh doanh tại Việt Nam, Chủ tịch nước đề nghị hai bên phối hợp, sớm ký Bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực Halal; mong Brunei hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam về quy trình sản xuất, cấp chứng chỉ cho hàng nông sản và các sản phẩm Halal; tạo điều kiện cho sản phẩm Halal của Việt Nam có thể xuất khẩu sang Brunei và tham gia vào chuỗi cung ứng hàng hóa, thực phẩm Halal toàn cầu.

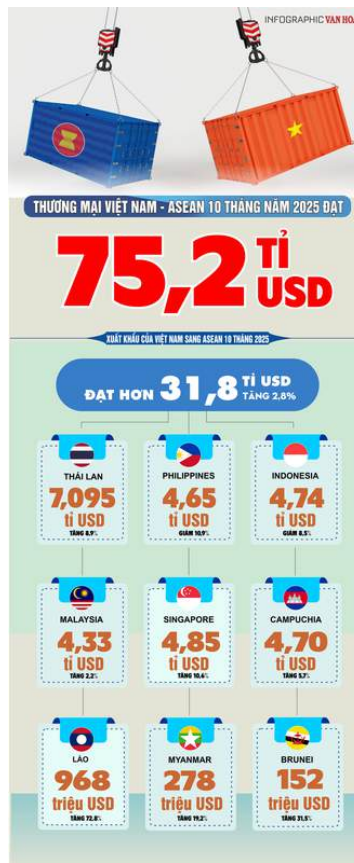
Quốc vương Brunei bày tỏ sự coi trọng và mong muốn phát triển hơn nữa quan hệ hợp tác thực chất với Việt Nam, trong đó có các lĩnh vực kinh tế thương mại, năng lượng, dầu khí, văn hóa và giao lưu nhân dân. Quốc vương cho biết, Brunei sẽ tiếp tục duy trì hỗ trợ nâng cao năng lực cho cán bộ Việt Nam thông qua các chương trình học bổng, trong đó có chương trình đào tạo tiếng Anh.

## PHẦN 2: QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT NAM – KHU VỰC

### THƯƠNG MẠI VIỆT NAM - ASEAN TIẾP TỤC TĂNG TRƯỞNG

Theo số liệu thống kê của Cục Hải quan, trong 10 tháng năm 2025, kim ngạch thương mại Việt Nam-ASEAN đạt 75,2 tỷ USD. Trong đó, xuất khẩu đạt 31,8 tỷ USD, tăng 2,8%; nhập khẩu đạt 43,4 tỷ USD, tăng 13,1% so cùng kỳ. Thái Lan tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam trong khối, với kim ngạch 7,09 tỷ USD, tăng 8,9%. Xuất khẩu sang một số nước ASEAN cũng tăng cao như Lào (72%), Brunei (31,5%), Singapore (10,6%).

Thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam trong ASEAN là Thái Lan với kim ngạch 10,8 tỷ USD, tiếp theo là Indonesia (9,3 tỷ USD), Malaysia (9,1 tỷ USD). Kim ngạch nhập khẩu từ một số thị trường ASEAN có mức giảm sút trong 10 tháng đầu năm bao gồm Brunei giảm 16,7%, Myanmar giảm 15%, Philippines giảm 2%.



Nguồn: báo Văn hóa



## PHẦN 2: QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT NAM – KHU VỰC

### VIỆT NAM – LÀO HỢP TÁC THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI

Theo báo The Star, ngày 7/11/2025 trong khuôn khổ Hội nghị Hợp tác Phát triển Thương mại Biên giới Việt Nam - Lào lần thứ 13 tại tỉnh Quảng Ninh, Bộ Công Thương hai nước đã khẳng định cam kết tăng cường hợp tác thương mại và kinh tế biên giới nhằm thúc đẩy tăng trưởng bền vững và củng cố tình hữu nghị đặc biệt giữa hai nước. Hội nghị do Bộ trưởng Công Thương Việt Nam Nguyễn Hồng Diên và Bộ trưởng Công Thương Lào Malaythong Kommasith đồng chủ trì.



Hoạt động trao đổi hàng hóa giữa hai nước hiện tập trung vào các mặt hàng như nhiên liệu diesel, hóa chất, cao su, đồ gia dụng điện, bột gỗ và nhiều vật liệu công nghiệp khác. Phát biểu tại hội nghị, Bộ trưởng Malaythong nhấn mạnh thương mại biên giới không chỉ mang lại giá trị kinh tế mà còn là “huyết mạch của tình hữu nghị vĩ đại”, góp phần tạo động lực tăng trưởng ổn định và bền vững. Theo Bộ trưởng, thương mại biên giới giúp Lào mở rộng khả năng tiếp cận nguồn hàng và thị trường, đồng thời tạo điều kiện để hàng hóa Việt Nam đi sâu hơn vào thị trường Lào và các nước thứ ba.

Về phía Việt Nam, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên đề nghị các đại biểu tập trung đánh giá tiến độ hợp tác, nhận diện thách thức và đề xuất giải pháp thúc đẩy thương mại - đầu tư. Bộ trưởng nhấn mạnh cần ưu tiên cải thiện hạ tầng, logistics và năng lực sản xuất ở các khu vực cửa khẩu, đồng thời đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng trưởng xanh trong hợp tác kinh tế biên giới.

Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh Bùi Văn Khang cho biết hội nghị thường niên là cơ chế quan trọng giúp hai bên rà soát kết quả, tháo gỡ vướng mắc và tạo thuận lợi cho thương mại xuyên biên giới. Các chương trình hoạt động bên lề sự kiện được kỳ vọng mở ra giai đoạn hợp tác mới, thúc đẩy thương mại, đầu tư, công nghiệp và phát triển hạ tầng tại các khu kinh tế biên giới.

Việt Nam hiện là đối tác thương mại lớn của Lào với kim ngạch thương mại hai chiều đạt khoảng 2,1 tỷ USD trong 9 tháng đầu năm nay, chỉ đứng sau Trung Quốc và Thái Lan.

## PHẦN 3: THỊ TRƯỜNG HALAL

# TRIỂN VỌNG XUẤT KHẨU SẢN PHẨM HALAL VIỆT NAM SANG CHÂU ÂU

Theo Tạp chí The Halal Times, Việt Nam đang nổi lên như một nền kinh tế năng động của châu Á khi tham gia 17 Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) kết nối với các thị trường lớn tại châu Âu, châu Á và châu Mỹ. Các FTA không chỉ cắt giảm thuế mà còn thúc đẩy hợp tác sâu hơn giữa Việt Nam và các đối tác về nông nghiệp, chế biến thực phẩm và dịch vụ. Đây đều là những lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến chuỗi cung ứng sản phẩm Halal toàn cầu.

Hiệp định FTA giữa EU và Việt Nam (EVFTA) là cánh cửa quan trọng giúp hàng hóa Việt Nam tiếp cận thị trường châu Âu. Về triển vọng ngành Halal, khu vực châu Âu có hơn 25 triệu người Hồi giáo, tập trung tại Pháp, Đức, Hà Lan và Anh. Dân số Hồi giáo gia tăng kéo theo nhu cầu lớn đối với các sản phẩm đạt chứng nhận Halal, bao gồm thực phẩm, đồ uống, mỹ phẩm và dược phẩm. Việc 99% thuế nhập khẩu được xóa bỏ theo lộ trình EVFTA giúp hàng hóa Việt Nam có lợi thế rõ rệt nếu đáp ứng yêu cầu Halal và các tiêu chuẩn của châu Âu. Trong đó hải sản, cà phê, trà và thực phẩm chế biến là những nhóm hàng được đánh giá có nhiều cơ hội.

Xuất khẩu nông sản Việt Nam sang EU thời gian qua tăng trưởng tích cực. Theo Cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu rau quả từ Việt Nam sang EU tháng 6/2025 đạt 47,4 triệu USD, tăng 56,3% so với cùng kỳ. Lũy kế xuất khẩu rau quả Việt Nam sang EU trong 6 tháng đầu năm đạt 233,2 triệu USD, tăng 44,1% so với năm 2024. Năm 2024, xuất khẩu nông sản của Việt Nam sang EU đạt kỷ lục 5,44 tỷ USD.

Tuy vậy, doanh nghiệp Việt Nam vẫn đối mặt thách thức do các nước châu Âu duy trì các tiêu chuẩn SPS rất nghiêm ngặt. Một số lô trái cây xuất khẩu của Việt Nam từng bị trả về do dư lượng thuốc bảo vệ thực vật cao. Xuất khẩu thủy sản vẫn chịu tác động từ cảnh báo thẻ vàng IUU. Quy định chống phá rừng sẽ được EU áp dụng vào cuối năm 2025 với yêu cầu kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc nông sản. Bên cạnh đó, hàng nông sản Việt Nam chủ yếu xuất khẩu ở dạng thô nên giá trị gia tăng chưa cao.

Trong bối cảnh này, việc phát triển hệ thống chứng nhận Halal đáng tin cậy, được quốc tế công nhận là yêu cầu cấp thiết để doanh nghiệp nâng cao sức cạnh tranh. Ngoài thị trường châu Âu, các FTA với ASEAN và các thành viên của CPTPP và các thỏa thuận thương mại mới tiếp tục mở rộng cơ hội cho sản phẩm Halal của Việt Nam tại Trung Đông và Bắc Mỹ, qua đó giúp củng cố vị thế Việt Nam như một trung tâm sản xuất Halal tiềm năng trong khu vực.



## PHẦN 3: THỊ TRƯỜNG HALAL

### CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG HALAL KHU VỰC

Theo trang tin Halal Focus, thị trường mỹ phẩm toàn cầu đang chứng kiến những thay đổi quan trọng khi người tiêu dùng hướng tới các sản phẩm đáp ứng yêu cầu minh bạch, đạo đức và sử dụng nguyên liệu thuần khiết. Một trong những phân khúc tăng trưởng nhanh nhất là thị trường mỹ phẩm Halal, với sự quan tâm không chỉ của cộng đồng Hồi giáo mà cộng đồng người tiêu dùng toàn cầu tìm kiếm các giải pháp chăm sóc sắc đẹp an toàn, sạch và đáp ứng tốt hơn các chuẩn mực đạo đức.

Theo nghiên cứu của Renub Research, thị trường mỹ phẩm Halal toàn cầu sẽ tăng giá trị từ 45 tỷ USD năm 2024 lên 135,5 tỷ USD năm 2033, tương đương mức tăng trưởng khoảng 13% hàng năm. Các động lực tăng trưởng đến từ sự gia tăng dân số Hồi giáo và sự quan tâm của người tiêu dùng toàn cầu, nhận thức về các tiêu chuẩn chứng nhận Halal và tác động của các kênh bán lẻ trực tuyến.

#### Quy định tiêu chuẩn Halal ngành mỹ phẩm

Mỹ phẩm Halal cần tuân thủ triệt để luật Hồi giáo Sharia, nhất là bảo đảm các sản phẩm không sử dụng các nguyên liệu bị cấm (haram) như cồn và rượu, nguyên liệu chế biến từ thịt heo, các thành phần huyết học và các chiết xuất từ côn trùng, bò sát và động vật lưỡng cư.

Các mặt hàng mỹ phẩm phải đáp ứng quy tắc đạo đức và không bị lây nhiễm tạp chất trong quá trình sản xuất. Các bộ tiêu chuẩn như MS 2200-1:2008 (áp dụng đối với sản phẩm mỹ phẩm và chăm sóc cá nhân) và MS 2200-2:2013 (quy định về tiêu chuẩn xương, da và lông động vật) cần được áp dụng nhằm bảo đảm tính thuần khiết và đáp ứng yêu cầu của sản phẩm.



## PHẦN 3: THỊ TRƯỜNG HALAL

### CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG HALAL KHU VỰC

#### Các thị trường và phân ngành mỹ phẩm tiềm năng

Theo nghiên cứu của Renub Research, các sản phẩm chăm sóc cá nhân như kem dưỡng da, kem tẩy da, xà phòng và sản phẩm vệ sinh đang chiếm tỷ trọng lớn nhất trong thị trường mỹ phẩm.

Về triển vọng, các sản phẩm chăm sóc da là phân khúc tăng trưởng nhanh và đem lại doanh thu lớn nhất trên thị trường mỹ phẩm Halal. Người tiêu dùng ngày càng quan tâm tới các sản phẩm chăm sóc da đạt tiêu chuẩn Hồi giáo tuân thủ các công thức về nguyên liệu tự nhiên, đáp ứng tiêu chuẩn đạo đức và không bị lây nhiễm tạp chất.



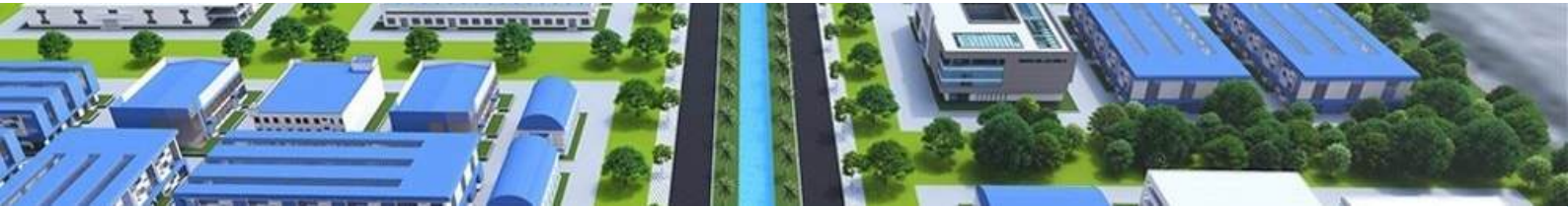
Các thị trường mỹ phẩm Halal có quy mô lớn bao gồm các quốc gia Hồi giáo và một số nước phát triển như Mỹ và Đức nhờ dân số Hồi giáo đang gia tăng, nhận thức của người tiêu dùng về các sản phẩm chăm sóc sức đẹp an toàn và mức độ tiện dụng của các kênh mua sắm và bán lẻ trực tuyến.

Tại Đông Nam Á, Indonesia là thị trường mỹ phẩm Halal quan trọng nhất với quy mô dân số Hồi giáo lớn nhất thế giới, xu hướng tuân thủ các tiêu chuẩn Halal, sự gia tăng tầng lớp trung lưu và sự bùng nổ nhu cầu đối với mỹ phẩm an toàn. Các thương hiệu làm đẹp nội địa và quốc tế đang tăng tốc mở rộng sự hiện diện nhằm tận dụng cơ hội từ thị trường mỹ phẩm tăng trưởng nhanh chóng của Indonesia.

## PHẦN 4: CƠ HỘI GIAO THƯƠNG



### TIỀM NĂNG THỊ TRƯỜNG THỦY SẢN BRUNEI



#### Lĩnh vực đánh bắt

Là quốc gia có quy mô dân số nhỏ (khoảng 450.000 người) song thị trường thủy sản Brunei Darussalam được đánh giá có tiềm năng phát triển và hợp tác quốc tế. Mức tiêu thụ thủy sản bình quân đầu người của Brunei ước tính khoảng 47kg/năm, trong đó 50% nhu cầu cá tươi phải nhập khẩu. Tiềm năng ngành thủy sản Brunei được ước tính có giá trị khoảng 400 triệu đô la Brunei mỗi năm vào năm 2023. Môi trường sạch, không ô nhiễm, không có bão và không xảy ra các dịch bệnh liên quan đến thực phẩm là những lý do khiến Brunei trở thành địa điểm thu hút đầu tư vào lĩnh vực thủy sản. Ngoài ra, Brunei nằm trên đường di cư của cá ngừ, hứa hẹn sản lượng khai thác khả quan cho các tàu cá tại vùng biển Brunei.

Cơ hội hợp tác và đầu tư vào lĩnh vực thủy sản Brunei đến từ ba lĩnh vực chính, bao gồm đánh bắt, nuôi trồng và chế biến thủy hải sản.



Ngư trường đánh bắt hải sản Brunei được chia thành 4 vùng, trong đó mức độ khai thác, đặc biệt tại Vùng 3 và Vùng 4 có mực nước sâu hơn, còn khá thấp. Nhằm tăng đóng góp của ngành thủy sản vào GDP quốc gia, Brunei đang mở rộng cơ hội đầu tư vào lĩnh vực này, đặc biệt là đánh bắt cá nổi hoặc cá ngừ. Bên cạnh việc cung cấp các chính sách hỗ trợ và ưu đãi đầu tư, Brunei Darussalam triển khai một số biện pháp khuyến khích, bao gồm:

- Khuyến khích sự tham gia của các nhà đầu tư mới, bao gồm doanh nghiệp trong nước và liên doanh nước ngoài.
- Cung cấp hướng dẫn kỹ thuật và hỗ trợ cho các nhà khai thác hiện tại nhằm giúp doanh nghiệp phát huy tối đa tiềm năng.
- Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp chế biến thủy sản hạ nguồn.
- Giới thiệu các chương trình hỗ trợ tài chính dành cho các nhà khai thác địa phương.

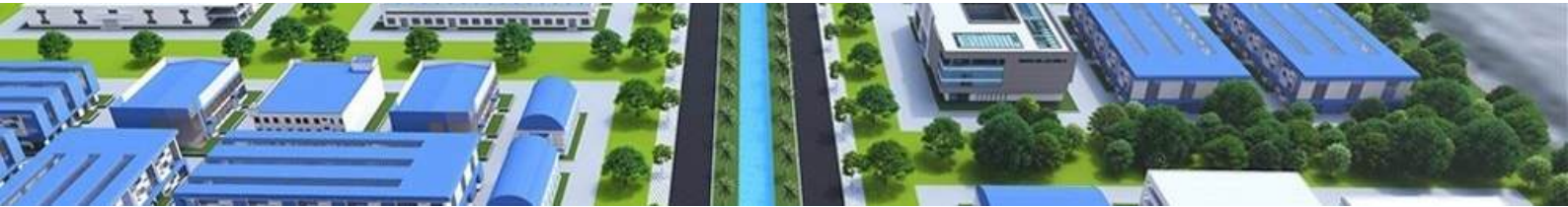
Trong lĩnh vực đánh bắt thủy sản, giấy phép khai thác được cấp cho hoạt động đánh bắt bằng lưới vây (purse-seine) và tàu câu cá ngừ (tuna longline) trong vùng 3 và vùng 4.

- Vùng 3: Mở rộng từ 20 - 45 hải lý tính từ bờ, dành cho tàu lớn với các đặc điểm: Tàu lưới vây có trọng tải 60,1 - 150 GRT và công suất 351 - 600HP; Tàu câu dài có trọng tải 60,1 - 150 GRT và công suất 351 - 600HP.
- Vùng 4: Mở rộng từ 45 - 200 hải lý tính từ bờ, cho phép hoạt động đánh bắt cá ngừ bằng lưới vây và tàu sử dụng lưới câu dài.

## PHẦN 4: CƠ HỘI GIAO THƯƠNG



### TIỀM NĂNG THỊ TRƯỜNG THỦY SẢN BRUNEI



#### Lĩnh vực nuôi trồng thủy sản

**N**uôi trồng thủy sản là một trong những lĩnh vực phát triển nhanh nhất của ngành thủy sản Brunei với tiềm năng ước tính đạt 200 triệu đô la Brunei năm 2023. Các lĩnh vực mục tiêu bao gồm: nuôi tôm, nuôi cá lồng ngoài khơi, sản xuất cá cảnh và nuôi trồng thủy sản nước ngọt.

Chính phủ Brunei đã quy hoạch khu vực nuôi tôm 200 ha tại Telisai và khu công viên nuôi trồng sinh thái 40 ha tại Sungai Paku và cung cấp các tiện ích cơ bản như đường giao thông, điện và nước, cũng như các cơ sở hỗ trợ kỹ thuật phục vụ nhà đầu tư. Chính phủ thực hiện nghiên cứu và kiểm chứng công nghệ nhằm đảm bảo ứng dụng kỹ thuật phù hợp và lựa chọn giống thủy sản thích hợp cho các nhà nuôi trồng



#### Chế biến thủy hải sản

**N**gành chế biến hải sản Brunei hiện có quy mô nhỏ, tập trung vào các sản phẩm như: cá đông lạnh, bánh cá, cá viên, chả cá, cá nugget, mắ m tôm, cá tẩm ướp và cá khô - những sản phẩm phổ biến trên thị trường nội địa. Brunei hoan nghênh các doanh nghiệp nước ngoài tham gia liên doanh với các doanh nghiệp địa phương để mở rộng quy mô và phát triển lĩnh vực chế biến hải sản.

Thị trường trong nước cho các sản phẩm hải sản chế biến hiện ước tính khoảng 17 triệu đô la Brunei/năm. Ngoài ra, nhu cầu nội địa về bột cá hiện đạt khoảng 5 tấn/ngày (chủ yếu nhập khẩu). Với sự phát triển của nuôi trồng thủy sản và chăn nuôi gia cầm, nhu cầu này được dự báo sẽ tăng mạnh trong thời gian tới.

Thị trường chế biến thủy hải sản Brunei còn tiềm năng mở rộng và phát triển thêm. Trung tâm Xử lý Sản phẩm Hải sản Serasa, nằm cạnh cảng nước sâu Brunei, mang đến cơ hội kinh doanh tích hợp trong ngành thủy sản Brunei. Cục Thủy sản Brunei khuyến khích ứng dụng công nghệ sản xuất sản phẩm giá trị gia tăng, bao gồm chế biến hải sản trên cơ sở hợp tác giữa doanh nghiệp Brunei và đối tác nước ngoài.

# THÔNG TIN VỀ CÁC TRIỂN LÃM, HỘI CHỢ NGÀNH HALAL



## THÁNG 12 NĂM 2025

### Oman AgroFood 2025

- **Thời gian:** 01 - 03/12/2025
- **Địa điểm:** Muscat, Oman
- **Nội dung sự kiện:** Triển lãm quốc tế về nông nghiệp, thực phẩm, chăn nuôi và công nghệ, tập trung vào các sản phẩm và giải pháp Halal phù hợp với tiêu chuẩn Hồi giáo tại khu vực Trung Đông.
- **Thông tin tham khảo:**  
<https://expoassist.net/event/oman-agrofood>



### Jakarta Halal Expo and Conference 2025

- **Thời gian:** 05 - 07/12/2025
- **Địa điểm:** Jakarta International Convention Center (JICC), South Jakarta, Indonesia
- **Nội dung sự kiện:** Triển lãm lớn nhất Indonesia, bao gồm các lĩnh vực thực phẩm, mỹ phẩm, du lịch Halal, thời trang, tài chính Hồi giáo và logistics, thu hút 20.000 khách tham dự và tham quan, phục vụ kết nối doanh nghiệp và quảng bá sản phẩm Halal.
- **Thông tin tham khảo:**  
<https://jakartahalalexpo.com/>



### Food Africa Cairo Expo 2025

- **Thời gian:** 09 - 12/12/2025
- **Địa điểm:** Cairo, Ai Cập
- **Nội dung sự kiện:** Triển lãm quốc tế về nông nghiệp và thực phẩm, chú trọng các sản phẩm Halal, cơ hội xuất khẩu và kết nối doanh nghiệp trong ngành thực phẩm châu Phi - Trung Đông.
- **Thông tin tham khảo:**  
<https://expoassist.net/event/food-africa-cairo-expo>

### Saudi Horeca Riyadh Expo 2025

- **Thời gian:** 15 - 17/12/2025
- **Địa điểm:** Riyadh, Ả Rập Xê Út
- **Nội dung sự kiện:** Triển lãm quốc tế về thực phẩm, đồ uống và dịch vụ khách sạn, tập trung vào tiêu chuẩn Halal cho ngành Horeca, thúc đẩy thương mại và đổi mới tại thị trường Ả Rập.
- **Thông tin tham khảo:**  
<https://expoassist.net/event/saudi-horeca-riyadh-expo>

# THÔNG TIN VỀ CÁC TRIỂN LÃM, HỘI CHỢ NGÀNH HALAL



THÁNG 1 NĂM 2026

- **Thời gian:** 26 - 30/01/2026
- **Địa điểm:** Dubai World Trade Centre và Dubai Exhibition Centre tại Expo City Dubai, UAE
- **Nội dung sự kiện:** Hội chợ thực phẩm và đồ uống lớn nhất thế giới, với khu vực chuyên biệt về sản phẩm Halal, thu hút hơn 5.000 công ty từ 120 quốc gia để trưng bày và đàm phán thương mại, nhấn mạnh xu hướng Halal toàn cầu.
- **Thông tin tham khảo:** <https://www.gulfood.com/>

*Gulfood*

26-30 JAN 2026

DUBAI WORLD  
TRADE CENTRE  
+  
DUBAI EXPO CITY

The World's  
Biggest Food  
Show

**EVEN  
BIGGER  
IN 2026**

# Bản tin Kinh tế

## ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI BRUNEI DARUSSALAM

**Địa chỉ:** No. 9 Simpang 148-3, Telanai, Bandar Seri Begawan, Brunei Darussalam

**Số điện thoại:** (673) 2651580

**Email:** vnemb.brunei@mofa.gov.vn

### Nội dung có sự đóng góp của:

Đặng Ngọc Quyên  
Nguyễn Quỳnh Trang  
Lê Duy Cường  
Nguyễn Kim Chi

### Thiết kế:

Đặng Ngọc Quyên  
Nguyễn Quỳnh Trang  
Lê Duy Cường  
Nguyễn Kim Chi

**ĐSQ VIỆT NAM**  
TẠI BRUNEI DARUSSALAM